

Số: 02/KH-THCS-QT

Quận 6, ngày 28 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023 – 2024

Căn cứ Công văn số 940/GDDĐT-THCS ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 về Hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Trường THCS Quốc Trí xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường. Chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng chống, ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường; bảo đảm tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về cơ cấu tổ chức

1.1 Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên

Tổng số nhân sự: 17, trong đó:

+ Cán bộ quản lí: 01

+ Giáo viên chủ nhiệm: 04

+ Giáo viên bộ môn: 80, cụ thể từng môn:

- Ngữ văn 01
- Toán 01
- Tiếng Anh 01
- Khoa học tự nhiên 01

- Lịch sử và Địa lí 01
- Tin học 01
- Công nghệ 01
- Giáo dục công dân 01
- Nghệ thuật 02
- Giáo dục thể chất 01

+ Nhân viên: 16.

1.2 Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường

Khối lớp	Số lớp	Số HS
6	01	06
7	01	04
8	01	03
9	01	07
Tổng	04	20

2. Kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024

Tựu trường và khai giảng	HK I	HK II	Ngày kết thúc năm học	Các kỳ thi và xét tốt nghiệp	Nghỉ Tết âm lịch.
-Tựu trường: Thứ Hai 28/8/2023 - Khai giảng: Thứ Ba 05/9/2023	05/9/2023 - 13/01/2024 (18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác)	15/01/2024 - 25/05/2024 (17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác)	Ngày 26 đến 31/5/2024	- Xét TN THCS trước ngày 30/6/2024 - Hoàn thành TS lớp 6 năm học 2024-2025 trước 31/7/2024	Từ 05/02/2024 (26 tháng Chạp AL) - Hết ngày 18/02/2024 (Mùng Chín tháng Giêng AL)

3. Thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục trong tuần

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, Trường THCS Quốc Trí thực hiện khung chương trình năm học 2023 - 2024 như sau:

TT	Chương trình GDPT 2018				Chương trình GDPT theo QĐ 16	
	Môn	KHỐI 6	KHỐI 7	KHỐI 8	Môn	KHỐI 9

		Số tiết/năm (35 tuần)	I	II	I	II	I	II		I	II
1	Ngữ văn	140	4	4	4	4	4	4	Ngữ văn	5	5
2	Toán	140	4	4	4	4	4	4	Toán	4	4
3	Ngoại ngữ 1	105	3	3	3	3	3	3	GDCD	1	1
4	GDCD	35	1	1	1	1	1	1	Vật lý	2	2
5	LS & ĐL	105	3	3	3	3	3	3	Hoá học	2	2
6	KHTN	140	4	4	4	4	4	4	Sinh học	2	2
7	Công nghệ	35	1	1	1	1	2	1	Lịch sử	1	2
8	Tin học	35	1	1	1	1	1	1	Địa lí	2	1
9	GD thể chất	70	2	2	2	2	2	2	Âm nhạc	0	1
10	Âm nhạc	35	1	1	1	1	1	1	Mĩ thuật	1	0
11	Mĩ thuật	35	1	1	1	1	1	1	Công nghệ	1	1
12	Ngoại ngữ 2	/	/	/	/	/	/	/	Thẻ dực	2	2
13	GDDP	35	1	1	1	1	1	1	Ngoại ngữ	2	2
14	TNHN	105	1	1	1	1	1	1	Tự chọn	2	2
15	SHDC/SHCN		2	2	2	2	2	2	SHDC/SHCN	2	2
16									HD NGLL	0.5	0.5
Tổng			29	29	29	29	30	29	Tổng	29.5	29.5

2.1. Việc phân công giảng dạy các môn tích hợp lớp 6, 7, 8:

- **Đối với môn Khoa học tự nhiên:** phân công cho một giáo viên thực hiện và hoàn thành trong từng học kì của năm học;

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỷ lệ phù hợp nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- **Đối với môn Lịch sử và Địa lí:** phân công cho một giáo viên thực hiện và hoàn thành trong từng học kì của năm học.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

2.2. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn

Căn cứ vào kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học đã được Hiệu trưởng quyết định, các tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, bao gồm Kế hoạch dạy học các môn học (theo khung Kế hoạch dạy học môn học) và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (theo khung Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục). Đối với CTPT 2018 tiếp tục thực hiện theo CV 5512/BGDĐT-GDTrH ngày

18/12/2020. Đối với CT GDPT theo QĐ 16, thực hiện dạy học theo Hướng dẫn CV 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020.

Đối với việc tổ chức các hoạt động giáo dục, tổ chuyên môn được giao chủ trì hoạt động nào xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức hoạt động đó, bao gồm các thành phần cơ bản sau: mục đích, yêu cầu; nội dung, hình thức và chương trình tổ chức hoạt động; tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động đối với các đối tượng tham gia; thời gian và địa điểm tổ chức; nguồn lực được huy động để tổ chức thực hiện

Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; định kì sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh họa, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh. Việc dự giờ, thăm lớp của giáo viên được thực hiện theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn và không đánh giá bài dạy trong sinh hoạt chuyên môn thường xuyên.

2.3. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên và Kế hoạch bài dạy (giáo án)

Căn cứ vào Kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn, giáo viên được phân công dạy học môn học ở các khối lớp xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên trong năm học (theo khung Kế hoạch giáo dục của giáo viên tại Phụ lục); trên cơ sở đó xây dựng các Kế hoạch bài dạy để tổ chức dạy học (theo khung Kế hoạch bài dạy tại Phụ lục).

Trong các trường hợp cần thiết, việc đánh giá bài dạy được thực hiện theo các tiêu chí đánh giá Kế hoạch bài dạy và hoạt động dạy học đã được thực hiện (theo mẫu Phiếu đánh giá bài dạy tại Phụ lục V-CV 5512).

2.4. Nội dung giáo dục của địa phương lớp 6, 7, 8:

Giáo viên được phân công dạy học chuyên đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chuyên đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung KTĐG bao gồm nội dung các chuyên đề đã dạy học đến thời điểm KTĐG.

2.5. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6, 7, 8

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung KTĐG bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm KTĐG. Lưu ý hình thức đề KTĐK không cho dưới hình thức trắc nghiệm.

3. Các hoạt động giáo dục:

3.1. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học:

3.1.1. Mục tiêu:

- Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn cuộc sống.

- Nhà trường bố trí, sắp xếp cho giáo viên thuận lợi tham gia sinh hoạt chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTDG theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Các tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo qui định (01 lần/ trong 2 tuần theo đúng Điều lệ trường Trung học, sắp xếp họp nhóm ngay sau họp tổ). Nội dung họp cần đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học, ...). Biên bản họp tổ chuyên môn cần cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn (chia sẻ các đề kiểm tra của các đơn vị để cùng học tập, rút kinh nghiệm). Trong đó, có tìm hiểu nội dung chương trình mới theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Tổ chức các hoạt động đổi mới dạy học: dạy học dự án, tiết học ngoài nhà trường, trải nghiệm thực tế, dạy học theo chủ đề, ... Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh lớp 9.

- Khi dự giờ giáo viên thực hiện các tiết dạy bài học, chủ đề dạy học, cần căn cứ vào kế hoạch dạy học bộ môn trong năm học và sử dụng “Phiếu ghi nhận, đánh giá bài dạy, chủ đề dạy học bậc trung học” đã được Sở GDĐT phổ biến từ năm học 2014 - 2015 hoặc sử dụng 12 tiêu chí đánh giá trong Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH.

- Triển khai hoạt động chuyên môn với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên. Tránh các nội dung, phương thức sinh hoạt hình thức không đạt hiệu quả.

- Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

3.1.2. Chỉ tiêu:

- Thống nhất sử dụng tài liệu hỗ trợ cho môn Tiếng Anh ở các tiết buổi 2.

3.1.3. Biện pháp thực hiện:

- Áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” dựa trên thực nghiệm và nghiên cứu cho phép giáo viên hiểu rõ hơn cách thức mà học sinh tiếp thu các kiến thức khoa học. Phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho thấy cách thức học tập của học sinh là tò mò tự nhiên, giúp các em có thể tiếp cận thế giới xung quanh mình qua việc tham gia các hoạt động nghiên cứu. Các hoạt động nghiên cứu cũng gợi ý cho học sinh tìm kiếm để rút ra các kiến thức cho riêng mình, qua sự tương tác với các học sinh khác cùng lớp để tìm phương án giải thích các hiện tượng.

- Áp dụng dạy học theo tình huống, theo chủ đề: việc dạy được tổ chức theo một chủ đề phức hợp gắn với các tình huống thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp. Quá trình học tập được tổ chức trong một môi trường tạo điều kiện cho học sinh kiến tạo tri thức

theo cá nhân và trong môi trường xã hội. Các chủ đề dạy học phức hợp thường liên quan đến nhiều môn hoặc lĩnh vực tri thức, gắn với thực tiễn.

- Áp dụng việc dạy học theo dự án, dạy học theo hướng giải quyết vấn đề nhằm phát triển năng lực tư duy, khả năng nhận biết và giải quyết vấn đề. Học sinh được đặt trong một tình huống có vấn đề, thông qua việc giải quyết vấn đề, học sinh lĩnh hội tri thức, kỹ năng và phương pháp nhận thức. Dạy học giải quyết vấn đề là con đường cơ bản để phát huy tính tích cực nhận thức của học sinh, có thể áp dụng trong nhiều hình thức dạy học với mức độ tự lực của học sinh. Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh. Động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo Công văn của Sở GDĐT và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thí nghiệm - thực hành của học sinh, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn.

- Tổ chức dạy học với tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh. Từ đó, hình thành nơi học sinh lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân, biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

- Thực hiện dạy lịch sử địa phương cho các khối lớp, tổ chức một buổi tham quan một địa danh nổi tiếng của địa phương.

- Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học: mỗi giáo viên trong nhà trường sẽ thực hiện ít nhất 02 tiết dạy học giáo án kỹ thuật số trong năm học, khuyến khích giáo viên thực hiện các tiết hội giảng bằng giáo án kỹ thuật số hoặc sử dụng bảng tương tác.

4. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo thông tư 26/TT-BGDĐT

4.1. Hình thức đánh giá

4.1.1. Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập: đối với các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, HĐTN, GDDP.

4.1.2. Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số: đối với các môn học còn lại

- Đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình GDPT do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đánh giá bằng điểm số kết quả thực hiện các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với môn học quy định trong Chương trình GDPT do Bộ GD-ĐT ban hành. Kết quả đánh giá theo thang điểm 10.

4.2. Kết quả môn học và kết quả các môn học sau mỗi học kỳ, cả năm học:

4.2.1. Đối với các môn học kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số:

Nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi, kết quả học tập môn học sau mỗi học kì, cả năm học; tính điểm trung bình môn học và tính điểm trung bình các môn học sau mỗi học kì, cả năm học.

4.2.2. Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét. Nhận xét môn học sau mỗi học kỳ, cả năm học theo 02 loại:

Đạt yêu cầu (Đ) và Chưa đạt yêu cầu (CĐ); nhận xét về năng khiếu (nếu có).

4.3. Các loại bài kiểm tra, hệ số điểm bài kiểm tra.

4.3.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập;

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên theo qui định.

4.3.2. Kiểm tra, đánh giá định kì:

- Kiểm tra, đánh giá định kì được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định;

- Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra, bài thực hành, dự án học tập.

+ Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì bằng bài kiểm tra từ 45 phút đến 90 phút. Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định.

+ Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

4.4. Một số lưu ý:

4.4.1. Quy chế kiểm tra đánh giá trong trường đảm bảo các nội dung sau:

+ Đảm bảo quy định trách nhiệm các thành viên trong nhà trường thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh.

+ Đảm bảo quy định việc tổ chức các kỳ kiểm tra đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh trong nhà trường (kiểm tra định kỳ, kiểm tra lại).

+ Đảm bảo xây dựng ngân hàng đề, xây dựng và chịu trách nhiệm về đề chính thức, đề dự bị, tổ chức in ấn và bảo quản, bảo mật, lưu trữ đề kiểm tra.

+ Đảm bảo Quy trình coi kiểm tra và chấm kiểm tra: quy định về coi kiểm tra, thống nhất về đáp án và biểu điểm, tổ chức chấm bài kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác, quy định về việc học sinh xem lại bài kiểm tra (nếu có) và thời gian học sinh

xin chấm lại bài kiểm tra, quy định về việc tổ chức chấm lại bài kiểm tra và cách thống nhất, xác định lại điểm bài kiểm tra.

+ Quy định công bố kết quả kiểm tra và lưu trữ bài kiểm tra: thời gian và cách thức công bố điểm kiểm tra, công bố kết quả kiểm tra, thời gian và cách thức lưu trữ bài kiểm tra của học sinh.

+ Quy trình xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra đánh giá học sinh được công khai trong tập thể nhà trường, phụ huynh và học sinh. Quy chế được công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

4.4.2. Giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá cho các khối lớp được phân công.

Công khai cho người học số lần, số điểm, hình thức, phương thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ. Kiểm tra đánh giá học sinh phải được thực hiện công bằng, minh bạch và đúng qui định.

4.4.3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá:

Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu, đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra, đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. xác định hình thức kiểm tra đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

4.4.4. Hình thức bài kiểm tra định kỳ:

- Bài kiểm tra tự luận, bài thực hành, dự án học tập.
- Đa dạng hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên.
- Môn Tiếng Anh - Bài kiểm tra cuối kỳ: Khối lớp 6, 7, 8, 9 kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận. Đề kiểm tra môn Tiếng Anh có phần nghe (băng cassette, đĩa CD hoặc giáo viên đọc), phần trắc nghiệm khách quan chiếm 40%, phần tự luận (điền từ, dạng thức từ, viết lại câu...) chiếm 60%. Đề thi gồm có các phần sau: Nghe: nghe băng hoặc đĩa (trong vòng 6 – 9 phút, đoạn nghe khoảng 2 – 3 phút, lặp lại 3 lần); Từ vựng: trắc nghiệm; Ngữ pháp: trắc nghiệm; Đọc hiểu: trắc nghiệm (dạng guided cloze hoặc dạng true/false); Viết: tự luận (đổi câu hoặc viết có gợi ý).

4.4.5. Căn cứ qui chế kiểm tra đánh giá nhà trường, tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh. Công khai kế hoạch kiểm tra đánh giá đến người học, đảm bảo kiểm tra đánh giá công bằng và đúng qui định.

5. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo thông tư 22/TT-BGDĐT

5.1. Hình thức đánh giá

5.1.1. Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập:

Đối với các môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo một trong hai mức: Đạt, Chưa đạt.

5.1.2. Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số:

Đối với các môn học còn lại

Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

5.2. Các loại bài kiểm tra, hệ số điểm bài kiểm tra.

5.2.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐDGtx) trong mỗi học kì như sau:

- + Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐDGtx.
- + Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐDGtx.
- + Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐDGtx.

5.2.2. Kiểm tra, đánh giá định kì:

- Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

- Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 (một) lần đánh giá giữa kì và 01 (một) lần đánh giá cuối kì.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 (một) điểm đánh giá giữa kì (sau đây viết tắt là ĐDGgk) và 01 (một) điểm đánh giá cuối kì (sau đây viết tắt là ĐDGck).

5.3. Một số lưu ý:

5.3.3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá:

Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra, đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học

hoặc hoạt động giáo dục. Xác định hình thức kiểm tra đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

5.3.5. Đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập:

- Việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh khuyết tật học hòa nhập được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của học sinh.

- Môn học mà học sinh khuyết tật học hòa nhập có khả năng đáp ứng được theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả rèn luyện và học tập.

- Những môn học mà học sinh khuyết tật học hòa nhập không có khả năng đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá kết quả thực hiện rèn luyện và học tập theo Kế hoạch giáo dục cá nhân; không kiểm tra, đánh giá những nội dung môn học hoặc môn học được miễn.

5.4. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất người học:

5.4.1. Mục tiêu:

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

5.4.2. Chỉ tiêu:

100% Gv nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ theo ma trận.

5.4.3. Biện pháp:

- Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 04 mức độ yêu cầu:

+ Đề kiểm tra chú trọng kết hợp nhiều hình thức đánh giá: đánh giá qua bài kiểm tra trên lớp (với một tỉ lệ phù hợp các dạng câu hỏi mở, câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống), qua bài thuyết trình, sản phẩm học tập của HS.

+ Đánh giá qua chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

+ Đánh giá quá trình học sinh lĩnh hội tri thức thông qua sự tiến bộ từng ngày, thông qua kết quả bài kiểm tra, ghi nhận sự tích cực, chủ động của học sinh.

+ Đánh giá sự kết nối, tương tác của học sinh với các thành viên khác trong quá trình học tập.

+ Đánh giá năng lực học sinh thông qua tinh thần, ý thức và thái độ tự giác trong học tập.

- Hướng dẫn học sinh ôn tập theo hướng đổi mới đề tuyển sinh 10 – tích hợp liên môn các môn Văn, Toán, Ngoại ngữ.

- Các tổ bộ môn họp tổ thống nhất đề kiểm tra, được thể hiện rõ ràng trong biên bản họp tổ, nhóm.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức.

Sau kiểm tra, các thành viên trong tổ họp rút kinh nghiệm, đánh giá kết quả và tìm ra giải pháp giúp học sinh học tập đạt kết quả tốt hơn.

5.5. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn qua tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

5.5.1. Mục tiêu:

- Đội ngũ giáo viên cùng nhau thiết kế kế hoạch bài học, cùng dự giờ, cùng quan sát, suy ngẫm và chia sẻ bài học, tập trung chủ yếu vào việc học của học sinh.

- Tất cả giáo viên được chia sẻ, học tập lẫn nhau, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học vào bài học hàng ngày một cách hiệu quả.

5.5.2. Chỉ tiêu:

100% các tổ nhóm thực hiện sinh hoạt chuyên môn tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

5.5.3. Biện pháp:

- Việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn được thực hiện theo đúng yêu cầu của buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

- Nhóm chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện phân phối chương trình, trong các bài học theo chủ đề, nhóm thống nhất điều chỉnh thứ tự các bài dạy trong chương trình cho phù hợp, thống nhất và ghi biên bản vào sổ họp tổ nhóm.

- Đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu tài liệu dạy học mới với các bộ môn đặc biệt với SGK 6, 7, 8.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; tham gia đầy đủ các buổi học tập trung online hoặc ở các phiên họp tổ nhóm, thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân theo đúng kế hoạch của trường và tổ, nhóm, thực hiện ghi chép nghiêm túc sổ tay bồi dưỡng thường xuyên.

- Mỗi tổ thực hiện 02 chuyên đề/năm học; xây dựng bài giảng mẫu, dạy mẫu để góp ý, thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học. Mỗi giáo viên thực hiện 01 tiết dạy thao giảng/học kì.

6. Công tác phụ đạo học sinh yếu, kém

6.2.1. Mục tiêu:

Tập trung chỉ đạo phụ đạo học sinh yếu chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện cho các em được ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng để đạt được chuẩn theo quy định.

6.2.2. Chỉ tiêu:



98% học sinh yếu bộ môn đạt trung bình trở lên.

6.2.3. Biện pháp:

- Nội dung phụ đạo: hệ thống kiến thức kỹ năng cơ bản theo chuẩn.
 - Hình thức tổ chức: trao đổi, thường xuyên thông báo với phụ huynh về tình hình học tập của học sinh để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập. Chú ý động viên, tạo cơ hội cho học sinh yếu ngay trong giờ học chính khóa. Tổ chức học tập theo nhóm tạo điều kiện để học sinh khá giúp đỡ học sinh yếu; xây dựng đôi bạn cùng tiến.

- Giáo viên lên lịch dạy phụ đạo và danh sách học sinh học phụ đạo gửi Ban giám hiệu để xếp phòng học và hỗ trợ giáo viên trong việc quản lý học sinh. Không thu tiền học sinh, mỗi giờ dạy của giáo viên được nhà trường tính tiền theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Cuối học kỳ có sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

7. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày:

7.1. Mục tiêu:

Việc dạy học 2 buổi/ngày ở trường nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống; thực hiện đổi mới dạy học: dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, học sinh nghiên cứu khoa học....

7.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh học 2 buổi.

7.3. Biện pháp:

- Thống nhất 100% các tiết buổi 2 thực hiện dạy học theo chủ đề.

- Đối tượng: học sinh khối 6, 7, 8, 9 trong toàn trường.

- Thời gian mở lớp:

+ Học kỳ I: từ 05 tháng 9 năm 2023 đến hết Học kỳ I.

+ Học kỳ II: từ 15 tháng 01 năm 2024 đến hết năm học.

8. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống.

8.1. Mục tiêu:

- Giúp nhà trường trong việc phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Tăng cường mở rộng không gian lớp học cho học sinh với phương pháp “thực học, thực nghiệm”, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất đạo đức người học. Tạo sự tương tác hiệu quả giữa gia đình – nhà trường, giáo viên – phụ huynh – học sinh trong việc xây dựng môi trường giáo dục toàn diện cho các em học sinh.

- Tăng cường xây dựng các hoạt động giáo dục trải nghiệm, giúp học sinh tiếp cận kiến thức chủ động, tích cực, sáng tạo, tiếp cận và phát triển phẩm chất năng lực của học sinh.

8.2. Chỉ tiêu:

Thực hiện 100% nội dung hoạt động theo chỉ đạo.

8.3. Biện pháp:

8.3.1. Hoạt động ngoại khóa:

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, các lớp kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp nhằm mục tiêu giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào thực tế đời sống xã hội, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội.

- Tăng cường hoạt động văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh có bản lĩnh và chủ động đề kháng với những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực".

8.3.2. Hoạt động ngoài giờ lên lớp; Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp:

- Hướng dẫn việc giảng dạy các nội dung tích hợp, lồng ghép trong các bộ môn nhằm tăng cường đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giúp học sinh có thêm hiểu biết về môi trường biển, đảo của Việt Nam, về sự cần thiết phải khai thác hợp lý nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Thực hiện lồng ghép giáo dục TT ATGT theo chủ đề chủ điểm của từng tháng nhưng chủ yếu tập trung vào tháng 9 với các hình thức như thi làm khẩu hiệu, vẽ tranh biếm họa, tiểu phẩm, sân khấu hóa,... nhằm giáo dục tuyên truyền GDTT ATGT.

- Phối hợp với Đoàn - Đội tổ chức lễ phát động tháng ATGT, giao kết thi đua giữa các lớp.

- Các nội dung tích hợp, lồng ghép về Giáo dục dân số - sức khỏe - sinh sản vị thành niên; Giáo dục bảo vệ môi trường; Giáo dục kỹ năng sống; Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em; Giáo dục phổ biến pháp luật; Giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, đảo.

- Lồng ghép thực hiện giáo dục "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai" trong tiết dạy NGLL khối 9 và tiết HĐTN khối 6, 7, 8 theo qui định tại NQ số 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 từ tháng 9/2023 – 03/2024 đảm bảo thời lượng tối thiểu 05 tiết/HK đối với Khối 6 và 03 tiết/HK đối với Khối 7, 8, 9 :

- Thực hiện việc giảng dạy 9 bài trong sách Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 6, 7, 8.

8.3.3. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo:

- Tổ chức dạy học với tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh: nhằm hình thành và phát triển phẩm chất nhân cách, các năng lực tâm lý – xã hội... giúp học sinh tích lũy kinh nghiệm riêng cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân. Từ đó hình thành cho học sinh lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân, biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

- Thực hiện công tác phối hợp với Thảo Cầm Viên Sài Gòn, các vườn rau sạch Cù Chi, Thủ Đức, Trung tâm du lịch Dành Xây trực thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Cần Giờ... để xây dựng các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, phối hợp với xây dựng nội dung bài dạy cho các tiết học ngoài nhà trường. Trong năm học, mỗi tổ thực hiện ít nhất một tiết học ngoài trường.

9. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau TN THCS.

9.1. Mục tiêu:

- Tăng cường giáo dục hướng nghiệp cho học sinh phổ thông để triển khai đầy đủ nghiêm túc và có hiệu quả những quy định về công tác giáo dục lao động hướng nghiệp trong nhà trường và địa phương, phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giáo dục và góp phần phân luồng học sinh cuối cấp một cách hợp lý.

- Đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh lớp 8, 9 để góp phần phân luồng và chuẩn bị cho học sinh có lựa chọn hướng đi phù hợp với điều kiện của bản thân và yêu cầu đào tạo nhân lực.

9.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh khối 9 tham gia hoạt động hướng nghiệp.

- 100% học sinh được phân luồng sau tốt nghiệp THCS.

9.3. Biện pháp:

- Ngoài 9 bài dạy hướng nghiệp, nhà trường phối hợp cùng Trường CD KTKT Phú Lâm, Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ tổ chức tốt các chuyên đề giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

- Phối hợp với các trường trung cấp nghề trên địa bàn Quận 8, Quận 6 về trường tư vấn, định hướng, giới thiệu ngành nghề cho phụ huynh học sinh và học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm nắm rõ hoàn cảnh gia đình, năng lực bản thân học sinh, có kế hoạch tư vấn, định hướng phân luồng cho phụ huynh và học sinh từ đầu đến cuối năm học lớp 9. Phân công giáo viên hướng nghiệp và giáo viên chủ nhiệm tích cực hướng dẫn, định hướng cho các em học sinh lớp 9 trong việc chọn trường, chọn nghề sau khi tốt nghiệp THCS. Duy trì tốt góc hướng nghiệp cho học sinh tại sảnh trước trường.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế, tổ chức học tập với chuyên gia, nghệ nhân... đảm bảo đúng qui định.

10. Hoạt động các Câu lạc bộ

10.1. Mục tiêu:

- Câu lạc bộ có những hoạt động phong phú, phù hợp với nhu cầu lợi ích của học sinh, tạo môi trường cho học sinh có khả năng và năng khiếu được bộc lộ, phát triển. Bên cạnh định hướng giá trị mới, tạo điều kiện cho học sinh sự năng động, linh hoạt về mọi mặt.

- Tạo điều kiện cho học sinh giao tiếp, ứng xử, vui chơi giải trí lành mạnh, bày tỏ quan điểm, tâm tư nguyện vọng, đồng thời hỗ trợ giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong học tập và trong cuộc sống.

- Thông qua các hoạt động để tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đạo đức, lối sống, giáo dục lý tưởng cách mạng, truyền thống của dân tộc cho học sinh. Tạo sân chơi bổ ích có định hướng kết hợp với việc mở mang kiến thức cho học sinh.

- Nhà trường thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả tối thiểu 2 câu lạc bộ học thuật và các câu lạc bộ thể thao trong hoạt động giáo dục của nhà trường.

10.2. Chỉ tiêu:

Duy trì thường xuyên các hoạt động câu lạc bộ.

11.3. Biện pháp:

Tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt câu lạc bộ:

- Câu lạc bộ câu lông.
- Câu lạc bộ cờ tướng, cờ vua
- Câu lạc bộ Tiếng Anh

12. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên**12.1. Mục tiêu:**

Thực hiện đúng những quy định về quy chế chuyên môn của Bộ GD-ĐT

12.2. Chỉ tiêu:

100% giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn.

12.3. Biện pháp:

- Giảng dạy và giáo dục theo đúng chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học của nhà trường, thực hiện chế độ làm việc của giáo viên do Bộ GD-ĐT quy định; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường và các đoàn thể trong nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn và nhà trường.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, hiệu quả giáo dục; tham gia nghiên cứu khoa học; xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn linh hoạt theo phân phối chương trình và theo sự thống nhất của tổ chuyên môn.

- Chuẩn bị và soạn bài, thiết bị thí nghiệm (nếu có) trước khi lên lớp, kiểm tra và chấm bài đảm bảo đúng và kịp tiến độ; ghi, nhận xét và đánh giá giờ dạy; ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý theo đúng quy định của nhà trường.

- Lên lớp đúng giờ, không tự tiện bỏ giờ, bỏ buổi dạy; dạy thay khi được tổ trưởng hoặc nhà trường phân công. Chủ động đề xuất phương án dạy bù tiết (nếu thiếu tiết); đảm bảo có đủ hồ sơ theo quy định. Thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm và học thêm.

- Rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục; vận dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học của học sinh.

- Thực hiện Điều lệ trường phổ thông; thực hiện quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng; chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tạo dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

- Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với giáo viên bộ môn, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhằm tăng hiệu quả giáo dục học sinh.

13. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn

13.1. Mục tiêu:

Xây dựng, ban hành và triển khai quy chế chuyên môn thực hiện trong năm học 2023 - 2024 tại đơn vị nhằm tạo nề nếp về chuyên môn và thực hiện đúng những quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018; đổi mới công tác quản lý; giảm hồ sơ, sổ sách; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và tạo môi trường làm việc sáng tạo cho giáo viên.

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá theo hướng chuyển đổi mục tiêu dạy học “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực” phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

Chú trọng đổi mới phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức, không gian tổ chức các hoạt động dạy học, sử dụng linh hoạt các thiết bị dạy học, vận dụng kết hợp dạy học trực tiếp và dạy học qua internet để mở rộng thời gian, không gian tổ chức học tập cho học sinh, giúp học sinh có kế hoạch học tập cá nhân chủ động và hứng thú hơn học tập.

13.2. Chỉ tiêu:

100% CB - GV - NV được kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn.

13.3. Biện pháp:

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn giáo viên. Việc kiểm tra quy chế chuyên môn của giáo viên được thực hiện qua việc kiểm tra chuyên đề, dự giờ 100% giáo viên.

- Kiểm tra việc thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định của điều lệ nhà trường phổ thông.

- Nhóm trưởng các nhóm kiểm tra việc giáo viên lên lịch báo giảng hàng tuần trong buổi họp nhóm chuyên môn.

- Phó hiệu trưởng nhà trường kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy, ghi chép ở sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm; Ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập điểm lên cổng thông tin điện tử; Sổ họp tổ - nhóm (01 tháng/lần)

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của ngành, của nhà trường và của chính quyền địa phương.

14. Công tác kiểm tra nội bộ:

Thực hiện theo KH Kiểm tra nội bộ năm học 2023 – 2024 của nhà trường

15. Xây dựng các câu lạc bộ:

Thực hiện theo KH thành lập các câu lạc bộ trong nhà trường năm học 2023 – 2024.

21. Chỉ tiêu:

Nội dung	Chỉ tiêu định hướng	Kết quả thực hiện đến cuối năm
I. Chất lượng giảng dạy		
1. Hạnh kiểm		
Tốt	85%	
Khá	15%	
Trung bình	00%	
Yếu	00%	
2. Học lực		
Giỏi	30%	
Khá	40%	
Trung bình	20%	
Yếu	10%	
Học sinh TN THCS	100%	
Lên lớp thẳng	96% trở lên	
Hiệu quả đào tạo	90% trở lên	
3. Rèn luyện thân thể		
Rèn luyện thân thể	100% HS tham dự	
4. Giảng dạy		
Soạn giảng có chất lượng từ trung bình trở lên	100%	
Soạn giáo án mới hoặc có giáo án bổ sung	100%	
Đổi mới PP giảng dạy	100% GV thực hiện tốt	
Thực hiện chương trình của các khối lớp 6, 7, 8, 9	100% GV thực hiện nghiêm túc	
Thực hiện tiết HĐTN, HD NGLL	100% GVCN thực hiện tốt	
Thao giảng điện tử.	01 GV / 1lần/ HK	
5. Kiểm tra nội bộ		
Kiểm tra giáo viên.	100%	
Kiểm tra các bộ phận.	100% (tối thiểu 1 lần/năm)	
II. Tư tưởng chính trị, giáo dục truyền thống		
Nghe báo cáo chính trị	100% CB, GV, NV	
Tham quan di tích lịch sử	Tất cả GVCN và HS	
Dự các ngày lễ lớn	100% CB, GV, NV	

Hưởng ứng cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”.	100% CB, GV, NV thực hiện	
Học tập và làm theo “Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” - “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”	100% CB, GV, NV thực hiện	
III. Lao động sản xuất hướng nghiệp		
- Tham quan hướng nghiệp	Tổ chức HS khối 9 tham quan 02 lần /năm; khối 6,7,8 ít nhất 1 lần/năm	
IV. Xây dựng cơ sở vật chất		
Tặng sách cho thư viện	Học sinh tham gia tích cực	
Thiết bị và THTN	Đạt	
Thư viện	Đạt	
Làm ĐDDH và sử dụng	Giáo viên tự làm ĐDDH nếu thiết bị không có và 100% Giáo viên lên lớp đều sử dụng ĐDDH đạt hiệu quả	
IV. Đời sống		
Giáo viên nghỉ mát	01 lần /năm	
V. Đoàn thể		
CB - GV - NV - Học sinh có hành vi ứng xử thân thiện, phát huy tích cực vai trò của học sinh.	100% CB – GV – NV – Học sinh hưởng ứng.	
Công đoàn viên	100% CB – GV – NV	
Tôn trọng luật giao thông	100% GV và hs không vi phạm	

22. Kế hoạch hoạt động chuyên môn, ngoại khóa

Tháng	Nội dung	Thực hiện
8/2023	<ul style="list-style-type: none"> - SH kỉ niệm CMT8. - Phân công chuyên môn, cơ cấu nhân sự. - GV tham gia các lớp tập huấn SGK 8, BDCM, - Sinh hoạt Quy chế chuyên môn - Hoàn thành thời khóa biểu 	<ul style="list-style-type: none"> - CB, GV, NV - BGH - GV - Tổ chuyên môn

9/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học; SH kỉ niệm QK 2/9, 23/9. - Xây dựng các kế hoạch: GD, PĐHSY, 2 buổi, HDNGLL, trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường và các văn bản điều hành hoạt động giáo dục. - Thực hiện kế hoạch chuyên môn của trường, tổ, nhóm, giáo viên. - Cập nhật Danh sách HS trên cổng thông tin, chia lớp NH 2023 - 2024 - Cập nhật danh sách GV, HS lên CTT SGD. - Triển khai các loại kế hoạch giáo dục NH 2023 - 2024; Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ. 	<ul style="list-style-type: none"> - CB, GV, NV, HS. - HT, TTCM - TTCM, GV - NV phụ trách - NV phụ trách - Ban KTNB
10/2023	<ul style="list-style-type: none"> - SH kỉ niệm ngày thành lập Hội LHPNVN 20/10. - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn theo lịch kiểm tra nội bộ - Thực hiện báo điểm lần 1 	<ul style="list-style-type: none"> - CB, GV, NV - HT-TT-NT-GV - Ban KTNB - GV được phân công
11/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt kỉ niệm 40 năm ngày NGVN 20/11. - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ - Dạy PĐHSY - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ. 	<ul style="list-style-type: none"> - CB, GV, NV, HS - HT-TT-GV - GV - Ban KTNB
12/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày QĐNDVN 22/12. - Tổ chức kiểm tra HK1 - Báo điểm lần 2 - Duyệt hồ sơ sổ sách. 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - GV, GVCN - BGH
1,2/2024	<ul style="list-style-type: none"> - SH kỉ niệm ngày SVHS 9/1, ngày thành lập Đảng CSVN 3/2 - Sơ kết học kỳ 1. - Dạy PĐHSY - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Khảo sát học sinh THCS. - Báo điểm lần 1-HKII 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - Ban kiểm tra nội bộ. - GV được chọn - GV, HS
3/2024	<ul style="list-style-type: none"> - SH kỉ niệm QTPN 8/3, ĐTNCS HCM 26/3 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường

	<ul style="list-style-type: none"> - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Tiếp tục PDHSY. - Báo điểm 2-HKII - Kiểm tra hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị - Duyệt hồ sơ sổ sách - Thực hiện chuyên đề hướng nghiệp. - Công tác chọn SGK9 	<ul style="list-style-type: none"> - HT, TT, GV - Ban KTNB - GV, HS - GV, HS - GV - HT - HT - Tổ chuyên môn
4/2024	<ul style="list-style-type: none"> - SH kỉ niệm ngày GPMN 30/4 - Họp HĐSP triển khai KT HKII - Họp sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - Toàn trường - Tổ CM - Ban KTNB - TTCM
5/2024	<ul style="list-style-type: none"> - SH kỉ niệm QTLĐ 1/5 - Họp HĐSP - Thực hiện báo điểm HK2, CN - Báo cáo tổng kết năm học - Tổng kết năm học - Phân luồng học sinh lớp 9 - Kiểm tra và chuẩn bị hồ sơ xét TN THCS. - Dạy ôn tập tuyển sinh 10 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - Toàn trường - BGH, GVCN - BGH - HT, GVCN 9 - GV V, T, A lớp 9
6/2024	<ul style="list-style-type: none"> - SH kỉ niệm QTTN 1/6 - Hoàn tất hồ sơ tuyển sinh lớp 10, tổng kết - Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - HT, GVCN 9 - HT, GV
7/2024	<ul style="list-style-type: none"> - SH kỉ niệm 27/7 - Tuyển sinh lớp 6 NH 23-24 - Tổ chức SH hè cho học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐSP - Ban tuyển sinh

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng ra quyết định phân công nhiệm vụ đầu năm học cho các thành viên trong nhà trường.

- Tổ chuyên môn, GV và các Bộ phận lập các kế hoạch hoạt động theo nhiệm vụ được phân công.

- Hiệu trưởng quán triệt chủ trương và đề ra một số mục tiêu cơ bản cho công tác tổ chức các hoạt động. Thực hiện công khai các kế hoạch chỉ đạo năm học 2023 – 2024. triển khai, phổ biến kế hoạch đến toàn thể cán bộ – giáo viên – nhân viên.

2. Công tác kiểm tra

- Công tác kiểm tra thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023 – 2024. Phân công PHT, TTCM kiểm tra giám sát theo lịch phân công.
- Sau mỗi học kì, PHT, TTCM tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra việc thực hiện đổi mới về phương pháp dạy học, hình thức dạy học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch đã đề ra. Thực hiện báo cáo kết quả Học kì 1 vào ngày 30/12/2023. Học kì 2 vào ngày 30/5/2024./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Q6;
- BGH trường;
- Các TTCM;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Từ Thị Thu Trang

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 6